

MỘT SỐ GIẢI PHÁP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT KẾ TOÁN 2015 ĐÁP ỨNG YÊU CẦU MỚI CỦA NỀN KINH TẾ TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 VÀ CÔNG CUỘC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

SOME SOLUTIONS FOR MODIFICATION AND SUPPLEMENT OF ACCOUNTING LAW 2015 TO MEET NEW REQUIREMENTS OF THE CONTEXT OF INDUSTRIAL REVOLUTION 4.0 AND NATIONAL DIGITAL TRANSFORMATION

GS.TS. Đoàn Xuân Tiên

Phó Chủ tịch Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA)

Tóm tắt: Luật Kế toán 2015 đã có hơn sáu năm ban hành và áp dụng, từ đó đến nay nền kinh tế và các công nghệ kế toán đã có nhiều thay đổi và phát triển, xuất hiện những vấn đề mới hoặc những vấn đề cần điều chỉnh để phù hợp với hoạt động thực tiễn. Do đó, việc sửa đổi và bổ sung Luật Kế toán 2015 là cần thiết để đảm bảo tính thực tiễn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, yêu cầu mới của nền kinh tế và các vấn đề của cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số quốc gia

Từ khóa: sửa đổi Luật kế toán, bổ sung Luật kế toán, chuyển đổi số quốc gia

Abstract: The Accounting Law 2015 has had more than six years of promulgation and application since then the economy and accounting technologies have changed and developed, new problems or issues that need to be adjusted to suit actual activities, Therefore, the amendment and supplementation of the Accounting Law 2015 is necessary to ensure the practicality, efficiency, and suitability with the new conditions and requirements of the economy and the issues of the 4.0 revolution and national transformation

Keywords: Amendment of the Law on Accounting, supplementing the Law on Accounting, national digital

JEL Classifications: M40, M49, M41

DOI: <https://doi.org/10.59006/vnfa-jaa.07202301>

1. Sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán 2015

Luật Kế toán 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017. Việc ban hành Luật Kế toán 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật đã tạo cơ sở pháp lý cho kế toán thực hiện tốt vai trò là công cụ quản lý kinh tế quan trọng, tạo lập hệ thống thông tin về kinh tế, tài chính phục vụ việc quản lý, điều hành, đảm bảo tính minh bạch, ổn định và bền vững của nền kinh tế; cung cấp thông tin về tình hình tài chính của các đơn vị, tổ chức, giúp các nhà quản lý đưa ra quyết định hợp lý và hiệu quả để nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Sửa đổi và bổ sung Luật Kế toán tạo điều kiện cơ sở pháp lý cho cải thiện chất lượng kế toán và tăng cường tính minh bạch, công bằng trong kế toán, giúp các đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức có thể hoạt động hiệu quả hơn và cạnh tranh trên thị trường; đồng thời giúp đáp ứng các yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số quốc gia, tăng cường quản lý tài chính và phòng ngừa rủi ro, nâng cao chất lượng thông tin kế toán, tạo điều kiện cho sự phát triển của các doanh nghiệp và tổ chức. Việc sửa đổi và bổ sung Luật Kế toán là một công việc quan trọng và cần thiết để đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong thời gian tới. Theo chúng tôi sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán 2015 nhằm hướng tới các mục đích chủ yếu như:

(1) Nâng cao tính minh bạch và công bằng; đồng bộ, phù hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế: Với sự phát triển công nghệ và các tiêu chuẩn kế toán quốc tế, cần phải sửa đổi và bổ sung Luật Kế toán để đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong kế toán giữa các đơn vị, lĩnh vực, loại hình hoạt động trong nước, các nước trong khu vực và thế giới; đồng thời đáp ứng được các yêu cầu của các tiêu chuẩn kế toán quốc tế, giúp Việt Nam tiếp cận với các tiêu chuẩn kế toán quốc tế như IFRS, các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có thể cung cấp thông tin kế toán chính xác, đầy đủ và có thể cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

(2) Đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số quốc gia. Cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số quốc gia đang diễn ra với tốc độ nhanh chóng, tạo ra nhiều thay đổi và thách thức mới đối với kế toán. Sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán để đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số quốc gia, đồng thời tạo điều kiện cho các đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức có thể áp dụng công nghệ kế toán mới nhất để tăng cường hiệu quả hoạt động và cạnh tranh trên thị trường.

(3) Tăng cường quản lý tài chính và phòng ngừa rủi ro: Sửa đổi và bổ sung Luật Kế toán cũng giúp tăng cường quản lý tài chính và phòng ngừa rủi ro, giúp các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức có thể đưa ra các quyết định kế toán hợp lý và hiệu quả để phát triển và mở rộng hoạt động. Luật Kế toán mới có thể đưa ra các quy định mới về việc đánh giá rủi ro và quản lý rủi ro tài chính, giúp các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức có thể tối ưu hóa quản lý tài chính và giảm thiểu rủi ro.

(4) Nâng cao chất lượng thông tin kế toán: Sửa đổi và bổ sung Luật Kế toán cũng giúp nâng cao chất lượng thông tin kế toán, giúp các đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức có thể cung cấp thông tin chính xác và đầy đủ về tình hình tài chính, hoạt động

và kinh doanh, đồng thời giúp các nhà quản lý có thể đưa ra quyết định hợp lý và hiệu quả; tạo điều kiện cho các đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức có thể hoạt động hiệu quả hơn, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nền kinh tế của Việt Nam; đồng thời giúp tăng cường sự tin tưởng từ phía các nhà đầu tư và các bên liên quan khác.

(5) *Tạo điều kiện cho sự phát triển của các doanh nghiệp và tổ chức*: Sửa đổi và bổ sung Luật Kế toán có thể giúp tạo điều kiện để các đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức có thể áp dụng các công nghệ kế toán mới nhất, tiên tiến nhất, giúp tăng cường hiệu quả hoạt động và cạnh tranh trên thị trường; có thể đưa ra các quy định mới về việc hỗ trợ các doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa, tăng cường sự phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nền kinh tế.

2. Những vấn đề đặt ra cần nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán 2015

Thứ nhất, Giải quyết những vấn đề mới nảy sinh về môi trường hoạt động, cách mạng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số, sự khác biệt về cơ chế chính sách liên quan mà Luật Kế toán chưa đáp ứng kịp yêu cầu thực tiễn. Đó là: (i) *Môi trường hoạt động liên quan đến kế toán* có nhiều biến đổi, như việc mở cửa thị trường, hội nhập quốc tế, các cam kết hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; các doanh nghiệp nước ngoài ngày một mở rộng, hoạt động của các doanh nghiệp trong nước được mở rộng ra phạm vi ngoài nước, đòi hỏi các cơ chế chính sách về tài chính, kế toán phải điều chỉnh kịp thời và các quy định về kế toán ngày càng tiệm cận hơn với thông lệ, chuẩn mực quốc tế. (ii) *Phạm vi, đối tượng của hoạt động kế toán* ngày càng đa dạng và mở rộng, bao gồm cả lĩnh vực khu vực công (nhà nước) và khu vực tư (doanh nghiệp) với quy mô, tổ chức và hoạt động, các thành phần sở hữu vốn khác nhau, nên các quy định Luật Kế toán cần phải bao trùm và đảm bảo sự phù hợp và hợp lý. (iii) *Cuộc cách mạng công nghệ 4.0, cùng quá trình chuyển đổi số* phát triển nhanh chóng, dẫn đến các quy định về kế toán trong Luật Kế toán hiện hành chưa theo kịp; thực tế nảy sinh nhiều vướng mắc (như thực hiện ký chứng từ, luân chuyển xử lý chứng từ, lưu trữ tài liệu kế toán, giao dịch kinh tế trên phương tiện điện tử...), Luật Kế toán cần bổ sung, sửa đổi những quy định mới để làm rõ hơn những vấn đề này cho phù hợp với quá trình chuyển đổi số. (iv) *Các công cụ công nghệ, phần mềm kế toán* hiện đang phát triển rất đa dạng, chất lượng khác nhau để hỗ trợ công tác kế toán, nhưng sự kiểm soát, sự đảm bảo chất lượng đối với các phần mềm kế toán và các công cụ ứng dụng hệ thống chưa được quy định trong Luật Kế toán, đòi hỏi cần phải có những quy định phù hợp để đảm bảo chất lượng của các phần mềm kế toán, các ứng dụng hệ thống mà đơn vị kế toán sử dụng trong công tác kế toán và công tác quản lý đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp. (v) *Sự khác biệt và chưa thật đồng bộ, thống nhất về cơ chế chính sách*, như liên quan đến chính sách thuế, các quy định khác và quy định pháp luật về kế toán, thực tế dẫn đến việc hiểu, vận dụng, tổ chức thực hiện các đơn vị dường như chỉ quan tâm và tập trung đến việc thực hiện theo chính sách liên quan (ví dụ như hoàn tất

các thủ tục để thực hiện nghĩa vụ thuế, hoặc các quy định thuộc chính sách khác), không quan tâm nhiều đến việc thực hiện theo quy định của kế toán để cung cấp thông tin tài chính của đơn vị theo quy định của Luật Kế toán, chuẩn mực kế toán.

Thứ hai, Những hạn chế, bất cập bộc lộ trong thực tiễn thi hành Luật Kế toán 2015 đòi hỏi cần được sửa đổi, bổ sung đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Cụ thể một số vấn đề như: (i) Một số quy định về nội dung công tác kế toán: Chứng từ kế toán, Tài khoản kế toán, Sổ kế toán, Báo cáo kế toán. Trong điều kiện ứng dụng công nghệ 4.0 và số hóa công tác kế toán thì các quy định Luật Kế toán cần được nghiên cứu sửa đổi bổ sung các quy định về chứng từ kế toán (hình thức chứng từ kế toán điện tử, lập, ký, lưu trữ, bảo quản, sử dụng chứng từ kế toán điện tử...) đáp ứng chuyên đổi số; cập nhật quy định về tài khoản trong kế toán số, hạch toán những tài sản, đối tượng kế toán mới, hoạt động mới sẽ phát sinh do công nghệ và chuyên đổi số; các quy định mới về sổ kế toán (hình thức sổ kế toán, sổ kế toán điện tử, quy trình lập sổ, ghi sổ, chữa sổ kế toán, lưu trữ và quản lý sổ kế toán, tự động hóa các công việc liên quan sổ kế toán...); vấn đề quy định về Báo cáo kế toán cũng cần được đặt ra để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung như các loại Báo cáo kế toán (báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị), nội dung, hình thức, thời hạn lập, công khai báo cáo kế toán, tính minh bạch thông tin báo cáo, việc ứng dụng công nghệ 4.0 lập báo cáo kế toán cho phù hợp. (ii) Quá trình số hóa và chuyên đổi số, hiện đại hóa công nghệ trong lĩnh vực kế toán và ứng dụng tại các đơn vị kế toán, đòi hỏi phải sửa đổi, bổ sung các quy định pháp lý về kế toán phù hợp với môi trường điện tử, như: quy định về chữ ký, quy định về ghi chép kế toán, về việc in, lưu giữ chứng từ điện tử, in và lưu giữ sổ kế toán cần đảm bảo phù hợp. (iii) Những vướng mắc trong thực tiễn về tổ chức bộ máy kế toán (việc bố trí bộ phận kế toán riêng, hoặc trực thuộc các phòng/ban, đơn vị kế toán phụ thuộc, đơn vị kế toán báo sổ, nguyên tắc kiêm nhiệm ở các đơn vị thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước), tiêu chuẩn điều kiện của người làm kế toán, của kế toán trưởng... (iv) Quy định nguyên tắc hạch toán các tài sản, công nợ theo giá gốc, không phù hợp với thông lệ quốc tế và không phản ánh đầy đủ giá trị của tài sản và công nợ, trong khi đó giá trị của chúng biến động thường xuyên theo giá trị trường và có thể xác định lại một cách đáng tin cậy thì cần được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại thời điểm cuối kỳ lập báo cáo tài chính. (v) Chất lượng kế toán còn chưa đáp ứng yêu cầu quản lý và đòi hỏi của xã hội, sự không trung thực, gian lận trong hạch toán kế toán đã xảy ra nhiều; báo cáo tài chính chưa kịp thời, độ tin cậy chưa cao, nên các quy định trong Luật Kế toán cần đầy đủ, chế tài xử lý mạnh, nghiêm để tính tuân thủ pháp luật được hiệu lực cao. (vi) Tổ chức nghề nghiệp về kế toán chưa phát triển thành tổ chức tự quản, hoạt động nghề nghiệp kế toán như ở các nước trên thế giới, chưa thể hiện vai trò quan trọng, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng chuẩn mực kế toán, quản lý nghề nghiệp kế toán và tham gia giám sát chất lượng dịch vụ kế toán và hành nghề kế

toán; để thực hiện mục tiêu theo Chiến lược kế toán, kiểm toán đến năm 2030 xây dựng mô hình tổ chức hoạt động nghề nghiệp kế toán thống nhất, tự quản, chuyên nghiệp, theo thông lệ quốc tế, cần nghiên cứu sửa đổi bổ sung các quy định Luật Kế toán về tổ chức nghề nghiệp kế toán cho phù hợp xu hướng đó.

Thứ ba, những quy định pháp luật có liên quan thay đổi cũng đặt ra những vấn đề/nội dung cần sửa đổi bổ sung Luật Kế toán cho tương thích, đồng bộ và nhất quán. Điển hình như Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và các Nghị định 123/2020/NĐ-CP, Thông tư 78/2021/TT-BTC đã có quy định về áp dụng hoá đơn, chứng từ điện tử, quy định về nguyên tắc lập, quản lý và sử dụng hoá đơn; áp dụng hoá đơn khi bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ; cơ sở dữ liệu về hoá đơn điện tử, chứng từ điện tử được triển khai trên phạm vi cả nước, yêu cầu đặt ra đối với Luật Kế toán cũng cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp. Bên cạnh đó chưa thống nhất giữa Luật Kế toán và Luật Quản lý thuế đối với việc ký BCTC của doanh nghiệp (theo Luật Kế toán thì người lập, kế toán trưởng và người đại diện pháp luật phải ký tên trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp, tuy nhiên, theo quy định Luật Quản lý thuế thì trên hệ thống kê khai chỉ bắt buộc người đại diện pháp luật ký số, không bắt buộc kế toán/kế toán trưởng phải ký trên báo cáo tài chính. Hoặc cũng chưa có sự thống nhất quy định về điều kiện cung cấp dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ, (Luật Quản lý thuế quy định có ít nhất 1 người có chứng chỉ kế toán viên, còn Luật Kế toán yêu cầu doanh nghiệp dịch vụ kế toán phải có ít nhất 02 kế toán viên hành nghề...). Những vấn đề trên cần được nghiên cứu sửa đổi để đảm bảo các quy định thống nhất, đồng bộ, đảm bảo sự tương đồng về yêu cầu, thủ tục giữa các Luật và văn bản hướng dẫn Luật liên quan.

3. Một số đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán 2015

3.1. Cần rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong kế toán. Các quy định trong Luật Kế toán 2015 hiện nay về các nội dung công tác kế toán, gồm chứng từ, tài khoản, sổ, báo cáo kế toán, các tài liệu kế toán..., chủ yếu theo kế toán thủ công (thực hiện trên giấy), chỉ có quy định thêm cho các trường hợp giao dịch điện tử chứ chưa có các quy định cụ thể hướng theo kế toán điện tử. Vì vậy, các quy định về nội dung công tác kế toán cần sửa đổi bổ sung trong Luật Kế toán sửa đổi.

(i) *Về Chứng từ kế toán:* Luật Kế toán 2015 quy định các loại chứng từ kế toán nhưng không quy định hình thức của chúng, việc điều chỉnh quy định này sẽ giúp cho kế toán có thể sử dụng các công nghệ mới như điện tử hoặc chữ ký số để tạo lập, luân chuyển, xử lý và lưu trữ chứng từ kế toán bằng phương tiện điện tử, icloud... Luật Kế toán hiện hành chỉ quy định chứng từ kế toán dưới dạng giấy tờ và yêu cầu phải ký chứng từ kế toán bằng chữ ký tay (ví dụ quy định khi viết chứng từ phải dùng bút mực, số và chữ viết phải liên tục, không ngắt quãng, chỗ trống phải gạch chéo, chứng

từ phải lập đủ số liên theo quy định; ký tất cả các liên chứng từ bằng bút mực xanh không phai, chữ ký trên chứng từ của 1 người phải thống nhất...), tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số, cần hướng tới chứng từ kế toán điện tử và ký bằng chữ ký số để tăng tính tiện lợi và giảm tối đa các sai sót, giảm tối đa tình trạng mất mát, thiếu sót hoặc giả mạo chứng từ kế toán, nên các quy định hiện hành không còn phù hợp nữa. Bổ sung quy định cụ thể hơn về việc quản lý, sử dụng chứng từ điện tử, chữ ký số, hóa đơn điện tử; điều chỉnh quy định về hình thức lưu trữ để lưu trữ chứng từ kế toán cho phép sử dụng các công nghệ mới để quản lý và lưu trữ chứng từ kế toán một cách hiệu quả và an toàn hơn. Ngoài ra có thể nghiên cứu bổ sung quy định về chứng từ kế toán đối với các loại tài sản mới (ví dụ trí tuệ nhân tạo, blockchain, dữ liệu lớn), các loại chi phí mới (ví dụ chi phí nghiên cứu và phát triển) giúp kế toán ghi nhận và báo cáo tài chính cho các tài sản, chi phí này một cách chính xác và minh bạch và phù hợp với thực tế sử dụng công nghệ thông tin trong kế toán.

(ii) *Về tài khoản kế toán*: Để đáp ứng yêu cầu của cách mạng 4.0 và vấn đề chuyển đổi số, Luật Kế toán năm 2015 cần có những sửa đổi đối với quy định về tài khoản kế toán. Cụ thể nghiên cứu để cập nhật bổ sung các quy định về tài khoản kế toán để theo dõi, phản ánh các đối tượng kế toán mới phát sinh do nhu cầu công nghệ 4.0, các tài sản mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, tiền điện tử...; các loại chi phí mới như chi phí nghiên cứu và phát triển...; các hoạt động mới như kinh doanh trực tuyến, kinh doanh qua mạng... cần có quy định cụ thể về tài khoản kế toán để đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong báo cáo tài chính. Cập nhật quy định về tài khoản kế toán điện tử, hiện nay Luật Kế toán chưa có quy định cụ thể về tài khoản kế toán điện tử, nên cần bổ sung và cập nhật các quy định về tài khoản kế toán điện tử để phù hợp với thực tế sử dụng công nghệ thông tin trong kế toán. Nghiên cứu xu hướng tài khoản kế toán thông minh (smart accounting) là một trong những xu hướng mới của kế toán trong cách mạng 4.0, sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để tự động hóa các hoạt động kế toán, để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả kế toán.

(iii) *Về sổ kế toán*: Các vấn đề cần nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung quy định về sổ kế toán, bao gồm các quy định về hình thức sổ kế toán, các loại sổ kế toán (tài chính, kế toán quản trị), sổ kế toán điện tử, quy trình lập sổ, ghi sổ, chữa sổ kế toán, lưu trữ và quản lý sổ kế toán, tự động hóa các công việc liên quan sổ kế toán. Cụ thể như: việc tích hợp các công nghệ mới (trí tuệ nhân tạo) và tự động hóa quy trình lập sổ, ghi sổ, chữa sổ kế toán, lưu trữ và quản lý sổ kế toán hiệu quả hơn và giảm thiểu sai sót; Luật Kế toán hiện nay chưa có quy định cụ thể về sổ kế toán điện tử, nên cần bổ sung và cập nhật để phù hợp với thực tế sử dụng công nghệ trong kế toán. Cũng cần nghiên cứu các quy định hiện hành không còn phù hợp với công nghệ kế toán số nữa, như: đóng dấu giáp lai sổ kế toán, sổ kế toán phải được ghi bằng bút mực; không ghi xen thêm vào phía trên hoặc phía dưới; không ghi chồng lên nhau; không ghi cách dòng; trường hợp ghi không hết trang phải gạch chéo phần không ghi; khi ghi hết trang phải cộng số liệu tổng cộng của trang và chuyển số liệu tổng cộng sang trang kế tiếp.... Cũng cần có quy định về sổ kế toán thông minh (smart accounting) để tự động hóa các

hoạt động kế toán, tối ưu hóa quy trình kế toán đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả kế toán. Nghiên cứu sửa đổi bổ sung quy định về lưu trữ và quản lý các thông tin, số liệu trong sổ kế toán bằng các công nghệ mới như blockchain, điện toán đám mây, big data và Internet kết nối vạn vật... Các quy định về việc sửa chữa sổ kế toán trong Luật Kế toán hiện nay chưa phù hợp với yêu cầu của cách mạng 4.0 và vấn đề chuyển đổi số trong kế toán, nên cần có những sửa đổi quy định về áp dụng công nghệ 4.0 (trí tuệ nhân tạo, big data và blockchain...) vào việc phát hiện và sửa chữa các lỗi sai trong sổ kế toán một cách tự động; xác định rõ trách nhiệm của người lập sổ kế toán trong quá trình sửa chữa sổ kế toán để đảm bảo tính chính xác và minh bạch của sổ kế toán; cần có các quy định cụ thể về các trường hợp được phép sửa chữa sổ kế toán để tránh việc lạm dụng và gian lận trong quá trình sửa chữa.

(iv) *Về báo cáo kế toán:* các quy định trong Luật Kế toán năm 2015 chưa đáp ứng được yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số trong kế toán. Các vấn đề cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo kế toán như nội dung, hình thức, thời hạn lập, công khai báo cáo kế toán, tính minh bạch thông tin báo cáo, phạm vi và thời hạn công khai cần được quy định cụ thể và rõ ràng đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với đối tượng, nên quy định công khai cả báo cáo tài chính chứ không chỉ công khai một số nội dung. Cần sửa đổi quy định danh mục báo cáo kế toán sao cho linh hoạt việc xác định danh mục báo cáo đối với các đơn vị kế toán, phù hợp với chuẩn mực quốc tế về kế toán, nhất là các đơn vị, doanh nghiệp có quy mô nhỏ. Việc áp dụng công nghệ 4.0 (trí tuệ nhân tạo, big data, blockchain) vào việc lập báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị cũng cần có các quy định cụ thể hơn trách nhiệm lập báo cáo kế toán và bảo đảm tính minh bạch của thông tin trong báo cáo tài chính để đảm bảo tính chính xác và minh bạch của thông tin kế toán; nghiên cứu có cần bổ sung quy định yêu cầu cả người lập, kế toán trưởng và người đại diện pháp luật đều ký tên trên BCTC của doanh nghiệp, đơn vị kế toán, trong trường hợp thuê dịch vụ kế toán cho linh hoạt trong thực tiễn.

(v) *Các công cụ công nghệ, phần mềm kế toán:* cần có những quy định mới, có tính nguyên tắc, quản lý và kiểm soát để đảm bảo chất lượng của các công cụ công nghệ, các phần mềm kế toán và các ứng dụng hệ thống đơn vị kế toán sử dụng trong công tác kế toán, công tác quản lý đơn vị.

3.2. Cần rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với nguyên tắc, chuẩn mực và thông lệ quốc tế, đáp ứng yêu cầu thực tiễn tổ chức công tác kế toán trong bối cảnh công nghệ 4.0 và chuyển đổi số. Các quy định trong Luật Kế toán 2015 hiện nay về nguyên tắc hạch toán theo giá gốc đối với tài sản, công nợ không phù hợp với nguyên tắc, chuẩn mực và thông lệ quốc tế; tổ chức bộ máy kế toán; công tác kiểm tra kế toán, kiểm toán nội bộ... cũng có nhiều điểm không còn phù hợp, hoặc không cập nhật đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Vì vậy, các quy định về các nội dung này cần sửa đổi bổ sung trong Luật Kế toán sửa đổi.

(i) *Một số quy định liên quan đến nguyên tắc đánh giá, ghi nhận kế toán, bảo quản và lưu trữ dữ liệu, tài liệu kế toán:* Quy định về nguyên tắc đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý cần được sửa đổi bổ sung, (có thể có tình huống sử dụng công nghệ 4.0 như trí tuệ nhân tạo, big data và blockchain để phân tích dữ liệu và đưa ra các dự báo về giá trị tài sản cho việc đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý); cần có quy định về các tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý được xác định rõ ràng để tránh sự chủ quan và đảm bảo tính chính xác của thông tin kế toán; cần bổ sung và cập nhật quy định về đánh giá và ghi nhận theo giá trị hợp lý trong kế toán điện tử cho phù hợp với thực tế sử dụng công nghệ thông tin trong kế toán. Cần bổ sung các quy định về đánh giá và ghi nhận tài sản vô hình và dữ liệu trong báo cáo tài chính để đảm bảo tính chính xác và minh bạch của thông tin kế toán. Nghiên cứu bổ sung thêm các quy định về kế toán cho các loại tài sản mới như trí tuệ nhân tạo, blockchain và dữ liệu lớn, xác định rõ cách tính giá trị của các tài sản này, đồng thời xác định các phương thức ghi nhận và báo cáo tài chính cho các tài sản này. Điều chỉnh quy định về định giá tài sản cố định để đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong báo cáo tài chính phù hợp với sự phát triển của công nghệ và các thiết bị IoT. Điều chỉnh quy định về thuế và kế toán thuế cho phù hợp với các thay đổi về luật thuế cũng ảnh hưởng đến việc kế toán và báo cáo tài chính để đảm bảo tính khớp nối giữa hai lĩnh vực thuế và kế toán. Về thời hạn bảo quản, lưu trữ dữ liệu, tài liệu kế toán cũng cần được nghiên cứu cho phù hợp việc thực hiện lưu trữ trên máy, tạo thành cơ sở dữ liệu có mối quan hệ liên kết với nhau, đồng thời việc tiêu hủy tài liệu kế toán không ảnh hưởng đến toàn bộ dữ liệu hệ thống kế toán của đơn vị. Đồng thời Luật Kế toán có thể cần có quy định cụ thể rõ hơn về việc áp dụng chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế đối với các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức.

(ii) *Tổ chức bộ máy kế toán:* Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định để giải quyết những vướng mắc hiện nay như: việc bố trí bộ phận kế toán riêng/hoặc trực thuộc các phòng, ban; đơn vị kế toán phụ thuộc, đơn vị kế toán báo số, nguyên tắc kiêm nhiệm ở các đơn vị kế toán nhà nước; tiêu chuẩn điều kiện của người làm kế toán, kế toán trưởng; cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán cần được thay đổi để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, như tổ chức phòng/ ban/bộ phận chuyên trách về kế toán điện tử và công nghệ thông tin trong bộ máy kế toán của đơn vị, tạo điều kiện cho việc áp dụng kế toán điện tử và sử dụng các công nghệ số để tối ưu hóa quy trình kế toán. Cần bổ sung và cập nhật các quy định để tăng cường trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của đơn vị kế toán trong việc đảm bảo tính chính xác và minh bạch của thông tin kế toán; bổ sung quy định về trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của đơn vị kế toán trong việc sử dụng công nghệ mới và kế toán 4.0 để tối ưu hóa quy trình kế toán và bảo đảm tính độc lập của người đại diện theo pháp luật của đơn vị kế toán; các biện pháp trách nhiệm pháp lý đối với người đại diện theo pháp luật của đơn vị kế toán trong trường hợp xảy ra sai sót hoặc vi phạm trong hoạt động kế toán.

(iii) *Về công tác kiểm tra kế toán:* Quy định về công tác kiểm tra kế toán trong Luật Kế toán năm 2015 chưa đáp ứng được hết yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số trong lĩnh vực kế toán. Cần tăng cường sử dụng công nghệ 4.0 trong công tác kiểm tra kế toán như sử dụng trí tuệ nhân tạo, big data và blockchain để giúp cho công tác kiểm tra kế toán trở nên nhanh chóng, chính xác và minh bạch hơn, nên cần bổ sung quy định về kiểm tra kế toán trong kế toán điện tử để phù hợp với thực tế sử dụng công nghệ thông tin trong kế toán; cần có các quy định về bảo đảm tính minh bạch và độc lập của công tác kiểm tra kế toán để đảm bảo tính chính xác và minh bạch.

(iv) *Về kiểm toán nội bộ:* Nghiên cứu bổ sung quy định về kiểm toán nội bộ trong kế toán điện tử cho phù hợp với thực tế sử dụng công nghệ 4.0 trong kế toán, đưa ra các dự báo về sai sót trong thông tin kế toán giúp cho kiểm toán nội bộ chính xác và minh bạch hơn; cần bổ sung các quy định về bảo đảm tính độc lập của kiểm toán nội bộ, cũng như tăng cường tính chuyên nghiệp, nâng cao năng lực của đội ngũ kiểm toán nội bộ;

(v) *Các quy định về kế toán trưởng:* Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung điều kiện bổ nhiệm kế toán trưởng nên là có chứng chỉ kế toán trưởng hoặc chứng chỉ kế toán viên, kiểm toán viên; bổ sung quy định về việc kế toán trưởng phải chịu trách nhiệm đối với báo cáo tài chính thời kỳ/thời gian là kế toán trưởng; nên nghiên cứu cân nhắc thêm quy định bố trí kế toán trưởng tại các đơn vị kế toán nhà nước hoặc khu vực công sao cho phù hợp thực tế, hoặc quy định phải bố trí đơn vị kế toán và kế toán trưởng đối với đơn vị có quy mô nhỏ như thế nào cho phù hợp và hiệu quả. Cần bổ sung và cập nhật các quy định để tăng cường trách nhiệm của kế toán trưởng để đảm bảo tính độc lập và khách quan của hoạt động kế toán và đảm bảo tính chính xác và minh bạch của thông tin kế toán; bổ sung quy định về trách nhiệm của kế toán trưởng trong việc sử dụng công nghệ thông tin và kế toán 4.0; trách nhiệm pháp lý đối với kế toán trưởng trong trường hợp xảy ra sai sót hoặc vi phạm trong hoạt động kế toán.

3.3. Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định về tổ chức nghề nghiệp kế toán, quản lý nhà nước về kế toán.

(i) *Về tổ chức nghề nghiệp kế toán:* Để tạo điều kiện về cơ sở pháp lý cho tổ chức nghề nghiệp kế toán phát triển thành tổ chức tự quản và hoạt động nghề nghiệp kế toán như ở các nước trên thế giới theo xu hướng và thông lệ quốc tế thì cần phải sửa đổi, bổ sung quy định pháp lý liên quan đến trách nhiệm hoạt động của các tổ chức nghề nghiệp về kế toán, về xây dựng mô hình tổ chức hoạt động nghề nghiệp thống nhất, tự quản, chuyên nghiệp, theo thông lệ quốc tế; quy định cụ thể trách nhiệm tổ chức nghề nghiệp tham gia xây dựng và phản biện cơ chế, chính sách; giám sát việc tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp, các chuẩn mực và quy định về đạo đức nghề nghiệp của các kế toán viên; tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý đối với việc đánh giá và kiểm tra hoạt động của các tổ chức nghề nghiệp về kế toán; đảm bảo tính độc lập và khách quan của các tổ chức nghề nghiệp về kế toán như việc đăng ký hành

ngành. Nghiên cứu các quy định để chuyển giao các hoạt động nghề nghiệp phù hợp, đảm bảo nguyên tắc ổn định và chịu trách nhiệm trước pháp luật; mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức nghề nghiệp trong khu vực và trên thế giới, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hội nghề nghiệp, góp phần thúc đẩy hội nhập kế toán.

(ii) *Về quản lý nhà nước về kế toán:* Nghiên cứu đề sửa đổi, bổ sung quy định trong về việc phân cấp công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn chế độ kế toán đối với các lĩnh vực đặc thù như ngân hàng và các tổ chức tín dụng; tăng cường hướng dẫn và giám sát các quy định mới nhằm đảm bảo sự thực thi hiệu quả và đúng đắn; các cơ quan quản lý nhà nước cần tăng cường kiểm tra và giám sát các tổ chức kế toán và kiểm toán để đảm bảo tính chính xác và minh bạch của thông tin kế toán.

Kết luận.

Sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán 2015 là một công việc quan trọng và cần thiết để đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế đất nước trong thời gian tới, tạo điều kiện cơ sở pháp lý cho cải thiện chất lượng kế toán và tăng cường tính minh bạch. Sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán 2015 cũng là để giải quyết những vấn đề mới nảy sinh về môi trường hoạt động, cách mạng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số; khắc phục những hạn chế, bất cập bộc lộ trong thực tiễn thi hành Luật Kế toán và cho phù hợp, tương thích, đồng bộ và nhất quán cùng các quy định pháp luật có liên quan đã thay đổi. Bài viết cũng đề xuất một số nội dung cần rà soát sửa đổi bổ sung như: các nội dung công tác kế toán, chứng từ, tài khoản, sổ, báo cáo kế toán, các tài liệu kế toán; các quy định về nguyên tắc hạch toán phù hợp với nguyên tắc, chuẩn mực và thông lệ quốc tế; tổ chức bộ máy kế toán, công tác kiểm tra kế toán, kiểm toán nội bộ; các quy định về tổ chức nghề nghiệp kế toán, quản lý nhà nước về kế toán./.

Tài liệu tham khảo

Quốc hội. (2015). Luật số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội ban hành Luật Kế toán;

Chính phủ. (2016). Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;

Chính phủ. (2021). Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

Bộ tài chính. (2016). Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;

Bộ tài chính. (2017). Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/08/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý Chứng chỉ kiểm toán viên và Chứng chỉ kế toán viên;

Bộ tài chính. (2017). Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

Bộ tài chính. (2020). Thông tư 40/2020/TT-BTC ngày 15/05/2020 về hướng dẫn chế độ báo cáo trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập tại Nghị định 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 hướng dẫn Luật Kế toán và Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 hướng dẫn Luật Kiểm toán độc lập;

Bộ tài chính. (2021). Thông tư 09/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 về hướng dẫn kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán
